

Số: 102 /QĐ-GDDT

Krông Pa, ngày 12 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v: Thành lập Hội đồng tuyển sinh lớp 6, năm học 2019 - 2020  
Trường THCS Dân tộc Nội trú huyện**

**TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 11/2015/TTLT/BGDĐT-BNV ngày 29/5/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Nội vụ “Hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở GD&ĐT thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Phòng GDĐT thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh”;

Căn cứ kế hoạch số 207/KH-GDDT ngày 12/7/2019 của phòng Giáo dục và Đào tạo về “Kế hoạch tuyển sinh lớp 6 đối với Trường THCS Dân tộc Nội trú huyện năm học 2019 - 2020” đã được UBND huyện phê duyệt;

Xét đề nghị của Hiệu trưởng trường THCS Dân tộc Nội trú huyện,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập Hội đồng tuyển sinh lớp 6, năm học 2019 - 2020 Trường THCS Dân tộc Nội trú huyện gồm các ông (bà) có tên sau:

- |  |              |
|--|--------------|
| 1. Ông Nguyễn Trọng Tự, Hiệu trưởng:       | Chủ tịch     |
| 2. Bà Phạm Thị Thu Hương, Phó Hiệu trưởng: | Phó Chủ tịch |
| 3. Bà Nay H' Chung, Phó Hiệu trưởng:       | Phó Chủ tịch |
| 4. Ông Nguyễn Văn Năm, Giáo viên:          | Thư ký       |
| 5. Bà Huỳnh Thị Trung Quý, Giáo viên:      | Ủy viên      |
| 6. Ông Ksor Ka, Giáo viên:                 | Ủy viên      |
| 7. Bà Vũ Thị Thanh Nga, Giáo viên:         | Ủy viên      |

**Điều 2.** Hội đồng tuyển sinh có nhiệm vụ:

- Kiểm tra hồ sơ dự tuyển của người học;
- Xét tuyển và lập biên bản xét tuyển, danh sách người học dự tuyển;
- Báo cáo kết quả tuyển sinh về Phòng Giáo dục và Đào tạo theo kế hoạch;
- Thời gian hoàn thành: Kể từ ngày ra Quyết định đến hết ngày 10/8/2019.

**Điều 3.** Bộ phận tổ chức, chuyên môn Phòng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng đơn vị trường và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. *[Chữ ký]*

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 (t/hiện);
- Lãnh đạo Phòng GDĐT;
- Lưu VT-CM.

**TRƯỞNG PHÒNG**



**Nguyễn Văn Vĩnh**

Số: 207/KH-GDDT

Krông Pa, ngày 12 tháng 7 năm 2019

## KẾ HOẠCH

**Tuyển sinh vào lớp 6, năm học 2019 – 2020**

**Trường THCS Dân tộc Nội trú huyện**

### I. Cơ sở pháp lý

- Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT;

- Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của trường phổ thông Dân tộc Nội trú;

- Công văn số 713/KH-SGDĐT ngày 06/5/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Gia Lai “Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6, lớp 10 năm học 2019 – 2020”; Công văn số 1008/KH-SGDĐT ngày 24/6/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Gia Lai về Hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 6, lớp 10 năm học 2019 – 2020”;

- Kế hoạch số 206/KH-GDDT ngày 09/7/2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về “Kế hoạch tuyển sinh lớp 6 năm học 2019 – 2020” đã được UBND huyện phê duyệt;

Trên cơ sở đề nghị của trường THCS Dân tộc Nội trú huyện, phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch tuyển sinh đối với trường THCS Dân tộc Nội trú huyện, năm học 2019 – 2020, cụ thể như sau.

### II. Kế hoạch tuyển sinh

#### 1. Hồ sơ tuyển sinh

- 1.1. Đơn xin dự xét tuyển (theo mẫu);
- 1.2. Bản sao học bạ tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ;
- 1.3. Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- 1.4. Sơ yếu lý lịch (có xác nhận của UBND xã, thị trấn);
- 1.5. Các giấy chứng nhận ưu tiên do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện cấp hoặc các giấy chứng nhận do Phòng GDĐT, Sở GDĐT cấp (nếu có).

#### 2. Tổ chức tuyển sinh

##### 2.1. Đối tượng và tiêu chuẩn

- Người học là người dân tộc thiểu số đã được công nhận hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học có độ tuổi theo quy định; bản thân và gia đình định cư lâu dài tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn với tỷ lệ: Học sinh dân tộc Bahnar và Jrai chiếm 90%, dân tộc khác chiếm 10% của chỉ tiêu tuyển sinh.

- Học sinh có độ tuổi theo quy định tại Điều 37, Điều lệ trường Trung học ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xét kết quả học tập 5 năm ở bậc tiểu học (theo Thông tư 30/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016) cụ thể: Năng lực, phẩm chất từ loại "**Đạt**" trở lên; kiến thức, kỹ năng các môn học từ loại "**Hoàn thành**" trở lên và có điểm kiểm tra cuối năm đối với môn **Toán và môn Tiếng Việt từ 7,0 điểm trở lên.**

- Có lý lịch rõ ràng; có sức khoẻ tốt.

- Chưa có anh, chị, em ruột hiện đang theo học tại trường THCS DTNT huyện.

**2.2. Phương thức xét tuyển:** Tuyển sinh theo phương thức xét tuyển.

### **3. Một số yêu cầu trong việc tuyển sinh**

#### **3.1. Thành lập Hội đồng tuyển sinh**

**a) Hội đồng tuyển sinh:** Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc phó Hiệu trưởng; Phó Chủ tịch là Phó Hiệu trưởng; Thư ký và một số uỷ viên (do Phòng Giáo dục và Đào tạo ra quyết định).

#### **b) Nhiệm vụ của Hội đồng tuyển sinh**

- Kiểm tra hồ sơ của người dự tuyển;

- Xét tuyển và lập biên bản xét tuyển, danh sách người học được tuyển.

- Biên bản xét tuyển phải có đủ họ tên, chữ ký của các thành viên hội đồng.

- Danh sách học sinh được tuyển phải có họ tên, chữ ký của Chủ tịch HĐ.

- Báo cáo bằng văn bản kết quả tuyển sinh về phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

- Được sử dụng con dấu của nhà trường vào các văn bản của hội đồng.

- Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định của pháp luật.

#### **3.2. Quy trình và thời gian tuyển sinh**

- Từ ngày 22/7 → 29/7/2019: Trường ra thông báo tuyển sinh, thu nhận hồ sơ xét tuyển và lập danh sách đăng ký học sinh dự tuyển;

- Từ ngày 30/7 → 08/8/2019: Gửi công an huyện thẩm tra lý lịch hồ sơ học sinh đăng ký dự tuyển;

- Từ ngày 09/8 → 10/8/2019: Hội đồng tuyển sinh sơ duyệt kết quả học sinh trúng tuyển.

- Từ ngày 12/8 → 15/8/2019: Trình Phòng Giáo dục và Đào tạo, UBND huyện xét duyệt kết quả.

- Từ ngày 16/8 → 20/8/2019: Thông báo kết quả và gửi thông báo nhập học về cho học sinh.

#### **4. Nguyên tắc xét tuyển**

**a) Căn cứ xét tuyển:** Căn cứ kết quả giáo dục cuối năm của các năm học và điểm cộng thêm cho đối tượng thuộc chế độ ưu tiên, khuyến khích và dựa vào kết quả tuyển dương, khen thưởng cuối mỗi năm học.

**b) Điểm xét tuyển:** Là tổng điểm kiểm tra định kì cuối năm các năm học của 2 môn Toán, Tiếng Việt cộng với điểm ưu tiên và khuyến khích (nếu có).

- Học sinh trúng tuyển có tổng điểm lấy từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu được giao theo sự phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh của Hội đồng tuyển sinh cấp huyện.

- Trường hợp những người học có điểm bằng nhau thì xét ưu tiên xã, thị trấn có số học sinh trúng tuyển ít hơn.

**5. Lệ phí tuyển sinh:** Đơn vị trường tuyệt đối không thu lệ phí dự tuyển.

**6. Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích không quá 4,0 điểm.**

##### **6.1. Chế độ ưu tiên:**

**- Cộng 2,0 điểm cho một trong các đối tượng thuộc nhóm đối tượng 1:**

+ Con liệt sĩ;

+ Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;

+ Con bệnh binh bình mất sức lao động 81% trở lên;

+ Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.

**- Cộng 1,5 điểm cho một trong các đối tượng thuộc nhóm đối tượng 2:**

+ Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;

+ Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;

+ Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;

+ Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

**- Cộng 1,0 điểm cho một trong các đối tượng thuộc nhóm đối tượng 3:**

+ Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;

+ Người dân tộc thiểu số;

+ Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (tính theo đơn vị xã; những xã có ít nhất một thôn đặc biệt khó khăn cũng được tính là xã đặc biệt khó khăn).

\* **Lưu ý:** Đối tượng thuộc nhiều nhóm đối tượng ưu tiên thì chỉ được hưởng một nhóm đối tượng có chế độ ưu tiên điểm cao nhất.

## 6.2. Chế độ khuyến khích:

Đạt giải cá nhân trong cuộc thi giải Toán, Olympic Tiếng Anh qua Internet cấp huyện trở lên, trong đó:

- Đạt giải nhất: Cộng 1,5 điểm;
- Đạt giải nhì: Cộng 1,0 điểm;
- Đạt giải ba: Cộng 0,5 điểm;

\* **Lưu ý:** Những học sinh đoạt nhiều giải khác nhau trong các cuộc thi trong một cấp học chỉ được hưởng một mức điểm của loại giải cao nhất.

## 7. Số lớp, học sinh và chỉ tiêu tuyển sinh

**7.1. Tổng số lớp, học sinh năm học 2018 – 2019** (tính đến cuối tháng 05/2019): gồm 4 lớp – 145 học sinh, trong đó:

- Lớp 6: 01 lớp – 36 học sinh;
- Lớp 7: 01 lớp – 34 học sinh
- Lớp 8: 01 lớp – 39 học sinh;
- Lớp 9: 01 lớp – 36 học sinh

**7.2. Tổng số lớp, học sinh năm học 2018 – 2019 sau khi học sinh lớp 9 ra trường, gồm 3 lớp – 109 học sinh**, trong đó: Lớp 6: 01 lớp – 36 học sinh; Lớp 7: 01 lớp – 34 học sinh và Lớp 8: 01 lớp – 39 học sinh.

**7.3. Kế hoạch lớp, học sinh năm học 2019 – 2020: gồm 4 lớp – 150 học sinh**, trong đó:

- Lớp 6: 01 lớp – 41 học sinh;
- Lớp 7: 01 lớp – 36 học sinh
- Lớp 8: 01 lớp – 34 học sinh;
- Lớp 9: 01 lớp – 39 học sinh

**7.4. Dự kiến số lượng học sinh cần tuyển:** 41 học sinh (lớp 6).

Kính đề nghị UBND huyện phê duyệt Kế hoạch để Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo đơn vị trường tổ chức thực hiện đúng theo văn bản chỉ đạo của các cấp.

TM. UBND HUYỆN KRÔNG PA

CHỦ TỊCH



Kpã Ngun

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Văn Vĩnh